

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HÀ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2019/HS-ST

Ngày 31/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Đỗ Thị Hương Lan**.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Triệu Quang Bùi**- Cán bộ nghỉ hưu;

2. Bà **Nguyễn Thị Dương** - Giáo viên nghỉ hưu.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Vương Thị Thanh**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hà.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà tham gia phiên tòa:* Ông **Bùi Tuấn Ninh**, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 9 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2019 đối với:

1. Bị cáo: **Phạm Văn N** - Tên gọi khác: Tú; Giới tính: Nam. Sinh ngày: 07/7/2002. Nơi cư trú: thôn Hải Tiến, xã Quảng Thành, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: không. Trình độ học vấn: 02/12. Con ông: Phạm văn Tuấn (đã chết); Con bà: Ngô Thị Thư, sinh năm 1981; Vợ, con: chưa có. Tiền án: Không. Tiền sự: 01 tiền sự, ngày 03/8/2017 đưa đi trường giáo dưỡng tại tỉnh Ninh bình theo Quyết định số 02 ngày 02/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hải Hà về hành vi Trộm cắp tài sản. Ngày 03/8/2019 được trở về địa phương. Bị cáo bị giam giữ từ ngày 16/8/2019, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

2. Người bị hại: bà **Nguyễn Thị Sang**, sinh ngày 01/6/1936

Địa chỉ: thôn Hải Tiến, xã Quảng Thành, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

3. Người bào chữa cho bị cáo: Bà **Nguyễn Thị Hòa** – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

4. Đại diện hợp pháp của bị cáo: chị **Ngô Thị Thư**, sinh 30/4/1981. Trú tại: Thôn Hải Tiến - xã Quảng Thành - huyện Hải Hà - tỉnh Quảng Ninh là mẹ đẻ của bị cáo N. Có mặt.

5. Những người làm chứng vắng mặt:

- **Lương Văn Hoàng**. Sinh năm: 1952. Trú tại: số nhà 229 phố Chu Văn An-thị trấn Quảng Hà - Hải Hà - Quảng Ninh.

- **Nguyễn Văn Lưu**, sinh năm 1950. Trú tại: Thôn Bắc - xã Phú Hải - huyện Hải Hà - tỉnh Quảng Ninh.

- **Phạm Xuân Hương.** Sinh ngày 31/8/1973. Trú tại: số nhà 311 phố Lý Thường Kiệt- thị trấn Quảng Hà - Hải Hà - Quảng Ninh.

- **Nguyễn Thị Giang.** Sinh ngày 01/6/1968. Trú tại: số nhà 387 phố Nguyễn Du- thị trấn Quảng Hà - Hải Hà - Quảng Ninh.

- **Nguyễn Thị Lan,** sinh ngày 08/8/1988. Trú tại: Thôn Hải Tiến - xã Quảng Thành - huyện Hải Hà - tỉnh Quảng Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 04/8/2019 Phạm Văn N nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để có tiền mua ma túy sử dụng. N lục tìm trong nhà mình ở thôn Hải Tiến, xã Quảng Thành, huyện Hải Hà thì phát hiện 3.200.000đồng của bà ngoại là Nguyễn Thị Sang, đi chợ về để ở túi quần treo trên cánh cửa ra vào nhà chính. Lợi dụng sơ hở lúc bà ăn cơm, N lén lút lấy 3.200.000đồng của bà Sang rồi đi thành phố Hạ Long mua ma túy sử dụng hết. Ngoài ra ngày 10/8/2019 và ngày 11/8/2019, N còn đột nhập vào 04 nhà dân để trộm cắp gồm: nhà của chị Nguyễn Thị Lan, sinh năm 1988 ở xã Quảng Thành; nhà anh Nguyễn Văn Cường, sinh năm 1978 ở thôn Bắc- xã Phú Hải; vào quán bia của anh Phạm Xuân Dường, sinh năm 1973 ở phố Lý Thường Kiệt- thị trấn Quảng Hà; nhà của bà Nguyễn Thị Giang, sinh năm 1968 ở phố Nguyễn Du- thị trấn Quảng Hà nhưng đều bị phát hiện, không lấy được gì, N bỏ chạy thoát. Khoảng 19 giờ ngày 11/8/2019 N tiếp tục đột nhập vào trường mầm non thị trấn Quảng Hà, huyện Hải Hà để trộm cắp thì bị phát hiện bắt giữ đưa đến Công an huyện Hải Hà.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn N thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo nhận thức hành vi trộm cắp tiền của bà ngoại là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối hận về hành vi của mình, đồng thời xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại Nguyễn Thị Sang có mặt tại phiên tòa có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến sự việc. Tại phiên tòa, bà Sang không có yêu cầu gì thêm về phần bồi thường dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật để N không tiếp tục trộm cắp tài sản của gia đình cũng như người khác.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng, kết quả phù hợp với lời khai của bị cáo và người bị hại về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, diễn biến quá trình bị cáo chiếm đoạt số tiền của bị hại.

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKSHH ngày 24/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà truy tố Phạm Văn N về tội: "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; 91; khoản 1 điều 101 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Phạm Văn N từ 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 16/8/2019.

- Về phần dân sự: Người bị hại là bà Nguyễn Thị Sang không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét xử lý. - Vật chứng: Không có.

- Bị cáo là người chưa thành niên, không có việc làm nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

Người bào chữa của bị cáo N là bà Nguyễn Thị Hòa – Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Quảng Ninh có mặt tại phiên tòa có quan điểm như sau: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ cơ quan điều tra thu thập được. Do đó, đủ cơ sở khẳng định bị cáo Phạm Văn N phạm tội trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, khi phạm tội bị cáo N chưa đủ 18 tuổi, chưa có nhận thức đầy đủ về tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi của mình gây ra. Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi của bản thân. Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn: Bố mất, mẹ bị bệnh động kinh, ba mẹ con sống nhờ nhà bà ngoại, thuộc đối tượng hưởng trợ cấp xã hội... Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định đối với người chưa thành niên phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 04/8/2019, Phạm văn N lợi dụng việc bà Sang đi ăn cơm đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị Sang 3.200.000đ (Ba triệu hai trăm nghìn đồng). Do đó bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tài sản của người khác được pháp luật tôn trọng và bảo vệ. Bị cáo vì muốn có tiền mua ma túy, thỏa mãn nhu cầu không hợp pháp của cá nhân đã lợi dụng sự mất cảnh giác của người thân trong gia đình, lén lút chiếm đoạt tiền của bà ngoại đi mua ma túy sử dụng hết. Không những thế trong các ngày 10, 11/8/2019 bị cáo đột nhập vào 04 nhà dân để xem có tài sản gì sơ hở thì sẽ trộm cắp, nhưng đều bị phát hiện nên bị cáo không trộm cắp được. Trước đó, ngày 03/8/2017 Phạm Văn N đã bị TAND huyện Hải Hà ra Quyết định biện pháp hành chính đưa vào trường giáo dưỡng tại tỉnh Ninh Bình do thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 03/8/2019 chấp hành xong Quyết

định, trở về địa phương nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy hành vi của bị cáo cần xử lý nghiêm mới đảm bảo tính răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên được áp dụng các quy định của Bộ luật Hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu gì nên không đề cập.

[6] Quá trình điều tra bị cáo khai: Ngày 09/8/2019 bị cáo đột nhập vào một nhà dân ở phường Hải Yên- thành phố Móng Cái lấy được 12.000.000đ ăn tiêu hết. Cơ quan Công an huyện Hải Hà phối hợp với Công an thành phố Móng Cái thông báo truy tìm người bị hại, nhưng chưa xác định được nên không đề cập xử lý.

[7] Bị cáo, Đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

[8] Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Văn N** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 90; 91; khoản 1 điều 101 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: **Phạm Văn N** 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 16/8/2019.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về chế độ thu, miễn, giảm, thu nộp và quản lý án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự : Bị cáo, người bị hại, Đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Hải Hà;
- Công an huyện Hải Hà;
- Thi hành án DS huyện Hải Hà; Sở tư pháp;
- Bị cáo; Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hương Lan

Triệu Quang Bùi – Nguyễn Thị Dương

Đỗ Thị Hương Lan

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HÀ
TỈNH QUẢNG NINH
-----***-----
Số:/2019/BBNA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Hà, ngày 31 tháng 10 năm 2019

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ - TỈNH QUẢNG NINH
Với HĐXX sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Hương Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ ông Triệu Quang Bùi. 2/ Bà Nguyễn Thị Dương

Căn cứ vào điều 199 và điều 222 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Vào hồi giờ phút ngày 31 tháng 10 năm 2019 tại phòng Nghị án, HĐXX sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án: Phạm Văn N bị VKSND huyện Hải Hà truy tố về tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên toà. HĐXX thảo luận những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1/ **Về tội danh:** - Bị cáo Phạm Văn N phạm tội "Trộm cắp tài sản". Kết quả biểu quyết: 3/3.

2/ **Về điều luật áp dụng:** Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 90; 91; khoản 1 điều 101 Bộ luật Hình sự. Kết quả biểu quyết: 3/3.

3/ **Về mức hình phạt:** - Xử phạt: 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 16/8/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Kết quả biểu quyết: 3/3.

4/ **Án phí HSST:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về chế độ thu, miễn, giảm, thu nộp

và quản lý án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước. Kết quả biểu quyết 3/3

*/Quyền kháng cáo: bị cáo, người bị hại, Đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Kết quả biểu quyết 3/3

Biên bản kết thúc hồi.....giờ.....phút cùng ngày, đã được thông qua và nhất trí ký tên dưới đây.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Triệu Quang Bùi – Nguyễn Hồ

Đỗ Thị Hương Lan

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Hải Hà;
- Công an huyện Hải Hà;
- Thi hành án DS huyện Hải Hà; Sở tư pháp;
- Bị cáo; Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hương Lan